

Số: 13/2020/QĐST-DS

Đông Hòa, ngày 13 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA – TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán phiên họp: Ông Lê Thành Hưng.

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Lệ Hiền – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên họp:
Ông Dương Thanh Nhuận – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 156/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 3 năm 2020; Thông báo chuyển lịch mở phiên họp số: 02a/2020/TB-TA ngày 31/3/2020; Thông báo ngày mở phiên họp số: 01/2020/TB-TA ngày 22/6/2020 và Quyết định hoãn phiên họp số: 02/2020/QĐST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

1. ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn P, xã N, huyện Đ (nay là khu phố P, phường N, thị xã Đ), tỉnh Phú Yên. Có mặt

2. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1964; Có mặt.

- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1975; Vắng mặt.

- Bà Lê Thị Ph, sinh năm 1970; Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1992; Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1994 ; Vắng mặt.

Tất cả đồng trú tại: Khu phố L, phường N, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1970; Trú tại: Khu phố L, phường N, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 17 tháng 10 năm 2019, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim M khai: Cha mẹ bà là ông Nguyễn Đình T chết năm 2001 và bà Lê Thị K

chết năm 1993, quá trình chung sống có sinh được 06 người con là ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1964; ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1975; bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1970; bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1979; ông Nguyễn Đình A (sinh năm 1969, chết năm 2001 có vợ là bà Lê Thị Ph, sinh năm 1970 và hai con là Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1992, ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1994) và ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1967. Ông Nguyễn Đình Th chưa lập gia đình và bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2001 cho đến nay không có tin tức gì. Gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Th. Nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Đình Th trước khi bỏ đi là thôn L, xã N, huyện Đ (nay là khu phố L, phường N, thị xã Đ), tỉnh Phú Yên. Nay yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Đình Th là đã chết.

- Tại phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kim M, ông Nguyễn Đình C, bà Lê Thị Ph và bà Nguyễn Thị Kim L đều thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Đình Th là đã chết theo quy định pháp luật và thống nhất xác nhận năm cuối cùng ông Th bỏ đi khỏi địa phương là từ năm 2005.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc thụ lý việc dân sự, xác định đúng thẩm quyền, Tòa án đã cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng cho đương sự đúng quy định. Đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 71 Bộ luật dân sự; các Điều 366, 367, 391, 392 và 393 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim M về việc tuyên bố ông Nguyễn Đình Th là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1.] Yêu cầu về việc “Tuyên bố một người là đã chết” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 4 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1967, nơi cư trú tại cuối cùng: Khu phố L, phường N, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

[1.2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình T, ông Nguyễn Đình V và bà Nguyễn Thị Kim S có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 367 BLTTDS, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp theo quy định pháp luật.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu của người yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim M khai: Cha mẹ bà là ông Nguyễn Đình T chết năm 2001 và bà Lê Thị K chết năm 1993, quá trình chung sống có sinh được 06 người con là

ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1964; ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1975; bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1970; bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1979; ông Nguyễn Đình A (sinh năm 1969, chết năm 2001) và ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1967. Ông Nguyễn Đình Th chưa lập gia đình và bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2005 cho đến nay không có tin tức gì. Gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Th.

[2.2] Căn cứ vào kết quả cung cấp thông tin của công an xã N tại công văn số: 02/CV-CAX ngày 14/11/2019: “Trong thời gian từ khoảng năm 2005 cho đến nay, ông Nguyễn Đình Th bỏ nhà đi khỏi địa phương; ở đâu, làm gì thì Công an xã N không biết và không có thông tin gì về ông Th”.

[2.3] Căn cứ vào lời khai của bà Nguyễn Thị Kim M và lời trình bày của ông Nguyễn Đình T; bà Nguyễn Thị Kim L; bà Lê Thị Ph; bà Nguyễn Thị Kim S; ông Nguyễn Đình V và ông Nguyễn Đình C là phù hợp nhau, phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ và phù hợp với kết quả xác minh tại Công an xã N thì có đủ cơ sở xác định: Ông Nguyễn Đình Th bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2005 đến nay không có tin tức gì. Gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng vẫn không có tin tức. Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa (nay là thị xã Đông Hòa) đã ra quyết định thông báo tìm kiếm đối với ông Nguyễn Đình Th theo quy định pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực việc ông Nguyễn Đình Th còn sống hay đã chết.

[2.4] Từ những căn cứ nêu trên, có cơ sở xác định ông Nguyễn Đình Th biệt tích đã hơn 05 năm và không có tin tức gì là còn sống. Do đó, bà Nguyễn Thị Kim M yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Đình Th là đã chết là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự.

[2.5] Việc xác định ngày chết đối với ông Nguyễn Đình Th: Do không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng của ông Th, chỉ có căn cứ xác định được năm có tin tức cuối cùng ông Th là năm 2005. Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự, thời hạn biệt tích của ông Th được tính từ ngày 01/01/2006. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự thì ngày chết của ông Nguyễn Đình Th được xác định là ngày 02 tháng 01 năm 2011.

[3] Về chi phí thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: bà Nguyễn Thị Kim M phải chịu và đã nộp đủ.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Kim M phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; các Điều 149, 370, 371, 372 và 393 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71 và Điều 72 Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị Kim M.

Tuyên bố: Ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1967, nơi cư trú cuối cùng: Thôn L, xã N, huyện Đ (nay là khu phố L, phường N, thị xã Đ), tỉnh Phú Yên là đã chết. Ngày chết của ông Th được xác định là ngày 02 tháng 01 năm 2011.

Khi quyết định này có hiệu lực thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Nguyễn Đình Th được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của ông Nguyễn Đình Th được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Nguyễn Đình Th được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về chi phí thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết: Bà Nguyễn Thị Kim M phải chịu theo quy định (đã nộp đủ).

3. Về lệ phí việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Thị Kim M phải nộp 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng), đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014199 ngày 17/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hòa (nay là thị xã Đông Hòa), tỉnh Phú Yên.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp vắng mặt thì thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- UBND P. N;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thành Hưng